TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST- DSST	*Lương Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ vào các điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST – DS ngày 28 tháng 02 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Văn M**, sinh năm 1958
Nơi cư trú: Thôn Nam H, xã Trung N, huyện Vĩnh L, tỉnh Q

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Th** (tên thường gọi: Nguyễn Văn B), sinh năm 1983
Nơi cư trú: Thôn Suối S, xã Nhuận Tr, huyện L, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Th (tên thường gọi: Nguyễn Văn B) phải trả cho ông Trần Văn M số tiền 99.000.000đồng (*Chín mươi chín triệu đồng chẵn*).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Ông Trần Văn M tự nguyện nộp 2.475.000 đồng (*Hai triệu, bốn trăm bảy mươi năm nghìn đồng*) phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp 3.000.000 đồng theo biên lai số 0005432 ngày 28/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn M số tiền còn lại là 525.000đồng (*Năm trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Nguyệt

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST – DS ngày 09 tháng 12 năm 2021

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đăng Thành – Cán bộ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo văn bản ủy quyền số 602/2020/UQ – VPB ngày 01/3/2020.

- *Bị đơn:* 1/ Ông Hoàng Tiến Thọ, sinh năm 1975

2/ Bà Nguyễn Thị Nhinh, sinh năm 1977.

Đều trú tại : Xóm Giếng Xạ, xã Cư Yên, Lương Sơn, Hòa Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 **Về nghĩa vụ trả nợ** : Ông Hoàng Tiến Thọ và bà Nguyễn Thị Nhinh phải trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 792.988.762 đồng (Bảy trăm chín mươi hai triệu, chín trăm tám mươi tám ngàn, bảy trăm sáu hai đồng); Trong đó nợ gốc là 478.210.000đồng, nợ lãi là 314.778.762 đồng .

Kể từ ngày 31/03/2022, ông Hoàng Tiến Thọ và bà Nguyễn Thị Nhinh còn tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo mức lãi xuất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LN1807050780411 ngày 09/7/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà ông Thọ, bà Nhinh phải chịu theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng VPBANK

2.2. **Về xử lý tài sản thế chấp**: Sau khi ông Thọ, bà Nhinh thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010773, ngày 09 /7/2018 do Công an tỉnh Hòa Bình cấp; BKS 28C-050.10 tên Hoàng Tiến Thọ.

Trường hợp ông Thọ, bà Nhinh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên thì ngân hàng VPBANK có quyền yêu cầu Thi Hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng số LN18070507804711 ngày 09/7/2018 là chiếc xe ô tô số đăng ký 010773, ngày 09/7/2018 do Công an tỉnh Hòa Bình cấp; BKS 28C-050.10 tên Hoàng Tiến Thọ để thu hồi khoản nợ. Trường hợp Cơ quan Thi hành án không xác minh kê biên được tài sản bảo đảm thì Ngân hàng VPBANK có quyền yêu cầu kê biên phát mại tài sản khác của ông Thọ bà Nhinh để thu hồi nợ.

Sau khi phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho khoản vay thì ông Thọ, bà Nhinh vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả nợ cho VPBANK đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký với VPBANK.

3. Về án phí: Ông Hoàng Tiến Thọ và bà Nguyễn Thị Nhinh tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 17.859.000 đồng (mười bảy triệu, tám trăm năm chín nghìn đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 18.195.000 đồng (mười tám triệu, một trăm chín lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên lai số 0003290 ngày 09/12/2021.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành àn theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THA H. Lương Sơn;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt